

DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI VẤN ĐỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TRONG ĐẢNG

Trần Thị Lan Hương - Giáo viên Ngữ văn

Bác Hồ - vị cha già kính yêu của dân tộc Việt Nam - trước khi về với Thế giới người Hiền đã để lại cho chúng ta một bản Di chúc thiêng liêng, bất hủ. Có thể nói bản Di chúc là những lời dặn dò, nhắn nhủ rất ngắn gọn mà đầy đủ, sâu sắc, thể hiện những trăn trở, suy tư của Người về hiện tại và tương lai của cách mạng, dân tộc và thế giới. Giá trị là thế nhưng trước sau Bác Hồ - với tất cả sự khiêm nhường và giản dị, Bác chỉ coi đây là “mấy lời”, là “một bức thư” mà Người để lại trước lúc đi xa.

Di chúc là tâm nguyện, tình cảm, ý chí, niềm tin, trách nhiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Tổ quốc, nhân dân và sự nghiệp cách mạng.

Di chúc thể hiện *sự tự nhận thức* sâu sắc về bản thân của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người đón nhận quy luật cuộc sống bằng phong thái ung dung, tự tại, chuẩn bị việc ra đi của mình bằng những lời tâm huyết dặn lại. Tâm nguyện của Người: “Suốt đời tôi hết lòng phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”. Đây là *tâm sự* của một người đã suốt đời hy sinh hạnh phúc riêng tư, hiến dâng cả cuộc đời cho Tổ quốc và nhân dân; là tấm lòng chung thủy với “các nước anh em” và “bầu bạn khắp năm châu”.

Di chúc là tác phẩm bàn về xây dựng xã hội XHCN ở Việt Nam, là phác thảo lý luận sự nghiệp đổi mới ở nước ta. Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là văn kiện có giá trị vô cùng to lớn đối với quá trình cách mạng và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc ta trên nhiều phương diện, nó vạch ra phương hướng cho cách mạng Việt Nam cả hôm nay và trong tương lai, đặc biệt là quan hệ với các Đảng Cộng sản anh em, các nước xã hội chủ nghĩa. Di chúc vừa là *văn kiện* của một nhà chính trị lớn, lãnh tụ cao nhất của Đảng và dân tộc, Người đã sáng tạo ra

thời đại mới, “thời đại Hồ Chí Minh”, thời đại của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của dân tộc Việt Nam; vừa là *tác phẩm nghệ thuật* tâm cỡ của một nhà văn hoá lớn. Đây là sự phản ánh thống nhất, cô đọng nhất về *toàn bộ cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng* Chủ tịch Hồ Chí Minh; thể hiện phẩm chất *đạo đức* sáng ngời suốt đời phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc và nhân dân của người chiến sĩ cộng sản kiệt xuất; thể hiện mong muốn cuối cùng của Người.

Di chúc là công trình lý luận về xây dựng Đảng cầm quyền.

Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định “Đảng ta là Đảng cầm quyền”. Để đáp ứng được nhiệm vụ lãnh đạo xã hội, Đảng phải luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và gắn bó máu thịt với nhân dân, không ngừng nâng cao bản chất giai cấp công nhân, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động của mình. Di chúc nêu những vấn đề cốt yếu của công tác xây dựng Đảng, đó là: Giữ gìn mỗi đoàn kết trong Đảng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình, rèn luyện đạo đức cách mạng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng phục vụ nhân dân của mỗi cán bộ, đảng viên. Công tác chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ chiến lược, là công việc thường xuyên để giữ vững vai trò lãnh đạo và cầm quyền của Đảng.

Trước lúc đi xa, vấn đề quan trọng nhất, trắc ẩn nhất đối với Bác là nói về Đảng, đặc biệt là sự đoàn kết thống nhất trong Đảng. Đối với Hồ Chí Minh, trong tâm khảm của một chiến sĩ cộng sản, cách mạng trước hết cần có Đảng cách mệnh. Để đảm nhận sứ mệnh lịch sử đó, Đảng trước hết phải kết thành một khối đại đoàn kết thống nhất, chặt chẽ. Đoàn kết trong Đảng trở thành vấn đề sống còn của cách mạng. Trong bức chúc thư, Người đã nhấn mạnh vấn đề này. **Vấn đề đại đoàn kết trong Đảng trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.**

Bản Di chúc đầu tiên được Bác khởi thảo từ ngày 10 đến 15-5-1965, hơn bốn năm trước ngày Bác mất, có chữ ký của Bí thư thứ nhất Lê Duẩn. Từ đó cho đến bản cuối cùng viết ngày 10-5-1969, Bác đã nhiều lần sửa chữa và bổ sung, khi thì đánh máy, khi thì viết tay. Điều đó cho thấy Bác cẩn thận thế nào đối với từng chữ, từng câu trong di chúc, vì ở đó dồn hết tâm huyết và trí tuệ, tình thương yêu và sự trăn trở trong suốt cả đời Người.

Trong di chúc ta thấy rõ Bác luôn luôn trăn trở về một vấn đề xuyên suốt, đó là nói về Đảng. Bởi lẽ bác chính là người sáng lập ra Đảng Cộng Sản Việt Nam, đã xây dựng và rèn luyện Đảng Cộng Sản Việt Nam thành một đảng cách mạng chân chính và trở thành bộ tham mưu sáng suốt và kiên cường của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam. Đảng cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Vì vậy, làm sao để Đảng ngày càng vững mạnh có đủ bản lĩnh, sức chiến đấu và tài năng để lãnh đạo đất nước trong thời chiến cũng như khi đất nước đã giành được độc lập là vấn đề luôn làm Bác trăn trở, suy nghĩ. Thế nên trước khi về với thế giới người hiền, Bác không quên để lại những lời dặn dò đầy ý nghĩa, thấm đậm tình tình nhân văn cao cả và sâu sắc cho Đảng ta. Trong Di chúc, Người khái quát những nhiệm vụ chiến lược và những vấn đề mấu chốt mà Đảng và nhân dân ta phải nắm vững để hoàn thành sự nghiệp cách mạng, trong đó, nội dung bao trùm quan trọng nhất làm nên giá trị cách mạng, giá trị khoa học và ý nghĩa thực tiễn sâu sắc của Di chúc là tư tưởng xây dựng Đảng. Đây là nét độc đáo trong tư tưởng và đạo đức cách mạng của Người. Trong Di chúc, Hồ Chí Minh nêu lên hai điểm lớn có ý nghĩa phương pháp luận về vấn đề đoàn kết trong Đảng.

Thứ nhất, Hồ Chí Minh khẳng định vai trò, vị trí của đoàn kết trong Đảng đối với mọi thắng lợi mà nhân dân ta đã giành được.

“Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”. Như vậy, đoàn kết thống nhất trong Đảng là cội nguồn tạo nên sức mạnh lãnh đạo cách mạng của Đảng, Đảng vững mạnh nhất thiết phải là một khối thống nhất về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đoàn kết thống nhất trong Đảng là tiền đề để đoàn kết thống nhất trong xã hội và đoàn kết xã hội, đoàn kết dân tộc là tiền đề để đoàn kết quốc tế, tạo nên sức mạnh to lớn đưa con thuyền cách mạng đến thắng lợi cuối cùng.

Từ khi ra đời (1930) Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân tiến hành cách mạng và giành được nhiều thắng lợi trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Cách mạng tháng Tám 1945 đã đập tan ách đô hộ của thực dân Pháp và phong kiến trên đất nước ta, đưa nhân dân ta từ thân phận nô lệ thành người dân độc lập, tự do, làm chủ nước nhà. Một kỉ nguyên mới của lịch sử dân tộc đã mở ra, kỉ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp công nhân và nhân dân lao động, kỉ nguyên độc dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Thế nhưng, thực dân Pháp, với tất cả những âm mưu và thủ đoạn, chúng đã rắp tâm cướp nước ta thêm một lần nữa. Dân tộc ta, bằng tinh thần yêu nước đoàn kết một lòng chống giặc ngoại xâm, dưới sự lãnh đạo sáng suốt và tài tình của Đảng đã làm nên một Điện Biên Phủ 1954 vang dội năm châu, chấn động địa cầu. Chiến thắng Điện Biên Phủ nói riêng và thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp nói chung đã bảo vệ và phát triển những thành quả của Cách mạng tháng Tám, giải phóng hoàn toàn miền Bắc, chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp trong vòng gần một thế kỉ. Đồng thời đó là đòn giáng mạnh mẽ vào hệ thống thực dân, mở đầu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ. Tuy thế, nhân dân ta vẫn chưa thể toàn tâm toàn trí cho công cuộc xây dựng đất nước đi lên Chủ nghĩa xã hội, đế quốc Mỹ đã dựng nên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm ở miền Nam Việt Nam hòng phá hỏng hiệp định Giơ-ne-vơ, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới. Thêm một lần nữa, Đảng ta đoàn kết một lòng cùng nhân dân đứng lên đánh đuổi giặc Mỹ xâm lược, giành lại độc lập, thống nhất, tự do cho tổ quốc và dân tộc. Thắng lợi vang dội của cuộc Tổng Tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 là minh chứng hùng hồn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân của khối đoàn kết thống nhất trong Đảng, khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Người đặc biệt quan tâm đến việc giữ gìn khối đoàn kết thống nhất trong Đảng và luôn chú ý giáo dục cho đội ngũ cán bộ, Đảng viên ý thức xây dựng và giữ gìn sự đoàn kết thống nhất. Người dạy: “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công. Đảng ta là một Đảng cách mạng theo Chủ nghĩa Mác - Lênin. Tất cả cán bộ và đảng viên phải đặt quyền lợi của Đảng, của giai cấp và của nhân

dân lên trên hết, cao hơn hết. Đảng ta là một Đảng lãnh đạo. Tất cả cán bộ và đảng viên dù ở cương vị khác nhau, làm công tác khác nhau cũng phải đoàn kết nhất trí để làm tròn nhiệm vụ Đảng giao cho”.

Thứ hai, đây cũng là vấn đề quan trọng hơn, là Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu và giải pháp để có được khối đoàn kết chặt chẽ trong Đảng khi bước vào thời kì xây dựng đất nước sau chiến tranh. Là người có tầm nhìn chiến lược, xuyên suốt lịch sử, có những dự đoán thiên tài, từ tháng 9-1960, Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Toàn dân ta đoàn kết nhất trí, bền bỉ đấu tranh thì chậm nhất là 15 năm nữa Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất, Bắc - Nam nhất định sẽ sum họp một nhà”. Tiếp tục tư duy ấy, trong Di chúc, Người viết: “Cuộc kháng chiến chống Mĩ có thể sẽ kéo dài mấy năm nữa”. Vì thế mà có thể coi phân phác thảo Cương lĩnh xây dựng đất nước sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước là phần quan trọng nhất trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Theo Hồ Chí Minh, thắng đế quốc, phong kiến là đã khó, thắng bần cùng, lạc hậu còn khó khăn hơn. Người nhấn mạnh: “đánh đổ giai cấp địch đã khó, đấu tranh xây dựng Chủ nghĩa xã hội còn gian khổ, khó khăn hơn nhiều”, tính nhất quán ấy của tư duy Hồ Chí Minh được tiếp tục nhấn mạnh trong Di chúc “xây dựng lại thành phố và làng mạc đẹp đẽ hơn, đàng hoàng hơn trước chiến tranh”, “chống lại những gì đã cũ kĩ, hư hỏng để tạo ra cái mới mẻ, tốt tươi” là cực kì to lớn, phức tạp và khó khăn. Chính trong điều kiện mới, khi đất nước bước vào thời kì xây dựng, Hồ Chí Minh chỉ rõ “Đảng phải mạnh hơn bao giờ hết” để hoàn thành một công việc nặng nề hơn, khó khăn hơn là thắng đế quốc và phong kiến. Đảng chỉ mạnh hơn khi sự đoàn kết thống nhất trong Đảng được tăng cường. Có xuất phát từ tính biện chứng tư duy, từ bước phát triển mới của sự nghiệp cách mạng Việt Nam, chúng ta mới thâm thía đòi hỏi nghiêm ngặt về đoàn kết trong Đảng mà Bác Hồ đã viết trong Di chúc “các đồng chí từ trung ương đến các chi bộ phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”. Với mỗi con người, mắt là tài sản hết sức quan trọng, ông cha ta đã có câu “giàu đôi con mắt”. Đối với mỗi người, không giữ được con ngươi thì đôi mắt sẽ hỏng, nhận thức và hành động sẽ khó khăn, kém hiệu quả. Đối với Đảng, không có sự đoàn kết,

thống nhất thì Đảng sẽ không đủ năng lực, trí tuệ lãnh đạo nhân dân. Sự nhấn mạnh lần cuối cùng, ở mức khái quát nhất, mạnh mẽ nhất cho thấy Hồ Chí Minh ý thức sâu sắc hơn ai hết tầm quan trọng đặc biệt của việc xây dựng khối đại đoàn kết trong Đảng.

Đối với Hồ Chí Minh, để biến chủ trương thành hiện thực thì cùng với việc đề ra chủ trương thì phải vạch ra những giải pháp mang tính khả thi, để tạo được khối đoàn kết thống nhất trong đảng, Hồ Chí Minh đòi hỏi những người Cộng sản và các tổ chức Đảng phải thực hành dân chủ rộng rãi, phải thường xuyên nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình. “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí yêu thương lẫn nhau”. Thường xuyên chăm lo xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nhất là khi Đảng trở thành một Đảng cầm quyền, nội bộ phải đoàn kết thống nhất, mọi cán bộ, Đảng viên phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, cần kiệm liêm chính chí công vô tư, giữ gìn Đảng thật trong sạch, xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, Hồ Chí Minh coi tập trung dân chủ là nguyên tắc rường cột để xây dựng Đảng Cộng sản thành một tổ chức chiến đấu chặt chẽ. Người cho rằng tập trung trong Đảng có nghĩa là thiểu số phải phục tùng đa số, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, “Đảng tuy nhiều người nhưng khi tiến hành chỉ như một người”, trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tập trung và dân chủ không tách rời, đối lập nhau, mà là sự thống nhất biện chứng giữa tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Người nói “tập thể lãnh đạo là dân chủ, cá nhân phụ trách là tập trung”, “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách là dân chủ tập trung”. “Lãnh đạo không tập thể, thì sẽ đi đến cái tệ quan liêu, bao biện, độc đoán, chủ quan. Kết quả là hỏng việc”. “Việc gì đã được đông người bàn bạc kỹ lưỡng rồi, kế hoạch định rõ ràng rồi, thì cần phải giao cho một người hoặc một nhóm ít người phụ trách theo kế hoạch đó mà thi hành. Như thế mới có chuyên trách, công việc mới chạy”.

Nếu như coi tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản, rường cột trong xây dựng Đảng, Hồ Chí Minh khẳng định tự phê bình và phê bình là nguyên tắc rất quan trọng, là quy luật phát triển của Đảng. Đảng ta gồm những người có đức, có tài, nhưng không phải là mọi người đều tốt, mọi việc đều hay, do vậy phải luôn thực hành tự phê bình và phê bình. Bác Hồ từng khẳng định: “mục đích của phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, cho đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ”. Hồ Chí Minh yêu cầu thái độ tự phê bình và phê bình “phải ráo riết”, “triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt”; đồng thời phải thâm đượm tình thân ái, phê bình “không phải để xoi mói”, “phê bình phải công khai”, tránh thái độ “giấu bệnh sợ thuốc”. Có tình thương yêu đồng chí mới thực hiện dân chủ tốt hơn, trung thực hơn. Đây là sự thể hiện đạo lý làm người, tính nhân văn cao cả về tình đồng chí, tình người.

Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh chú trọng việc xây dựng kỉ luật nghiêm minh và tự giác trong Đảng để tạo ra sức mạnh to lớn. Nói cách khác, trong xây dựng Đảng, kỉ luật nghiêm minh và tự giác là nguyên tắc bảo đảm cho Đảng trở thành khối thống nhất về tổ chức, tư tưởng và hành động. Nếu thiếu sự thống nhất này thì “Đảng sẽ xuêch xoạc, ý kiến lung tung, kỉ luật lỏng lẻo, công việc bẽ tắc”. Mỗi cấp ủy Đảng, mỗi Đảng viên dù ở cương vị nào đều phải và nhất thiết giác ngộ và chấp hành một cách nghiêm ngặt, tự giác kỉ luật Đảng để bảo đảm khối đoàn kết thống nhất thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách và điều lệ của Đảng.

Hơn 15 năm qua, thực hiện công cuộc đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, thế và lực nước ta đã lớn mạnh lên nhiều. Đất nước ta bước vào thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Đây cũng là thời kì Đảng, nhà nước và nhân dân ta đang đứng trước những thời cơ, vận hội và những thách thức to lớn. Đảng đã khẳng định bài học rất quan trọng được rút ra từ thực tiễn cách mạng Việt Nam là “đoàn kết thống nhất trong Đảng, trước hết ở cơ quan lãnh đạo, có ý nghĩa quyết định sự thành công của cách mạng”.

Và thực tế tại trường tôi công tác, chính sự đoàn kết thống nhất trong Chi bộ đã lãnh đạo, có những chỉ dẫn, hỗ trợ kịp thời để cùng tập thể sư phạm xây dựng

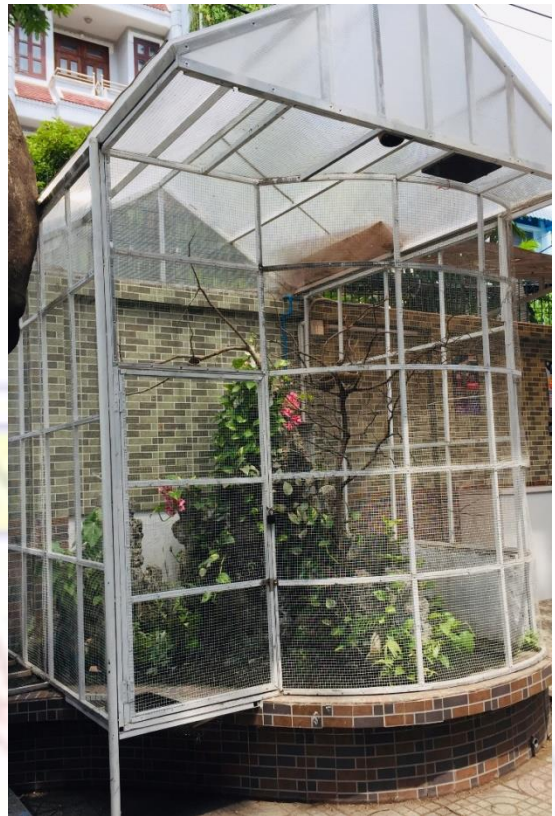
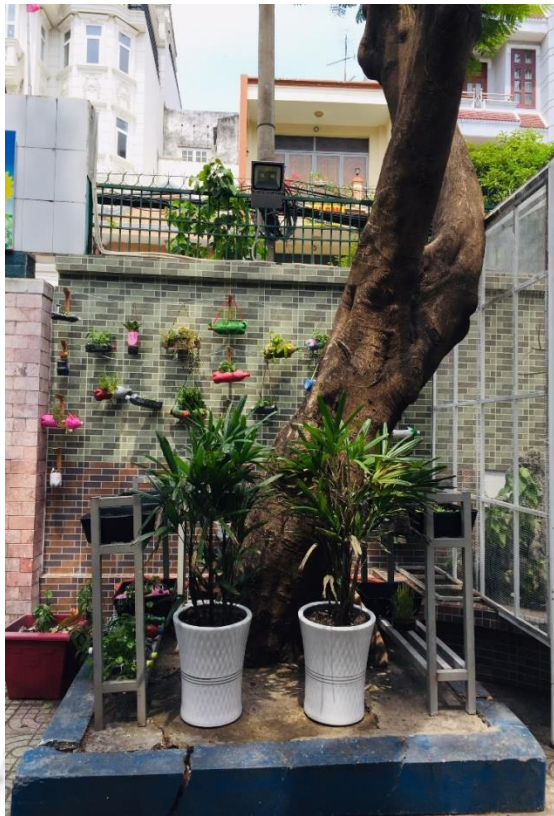
thương hiệu nhà trường. Chính trong năm học này, tập thể chúng tôi đã đoàn kết, giúp nhau xây dựng mảng xanh trường học, trồng nhiều cây, làm bức tường xanh để mang đến không khí mát mẻ - trong lành và một màu xanh căng tràn nhựa sống như lời Bác dạy:

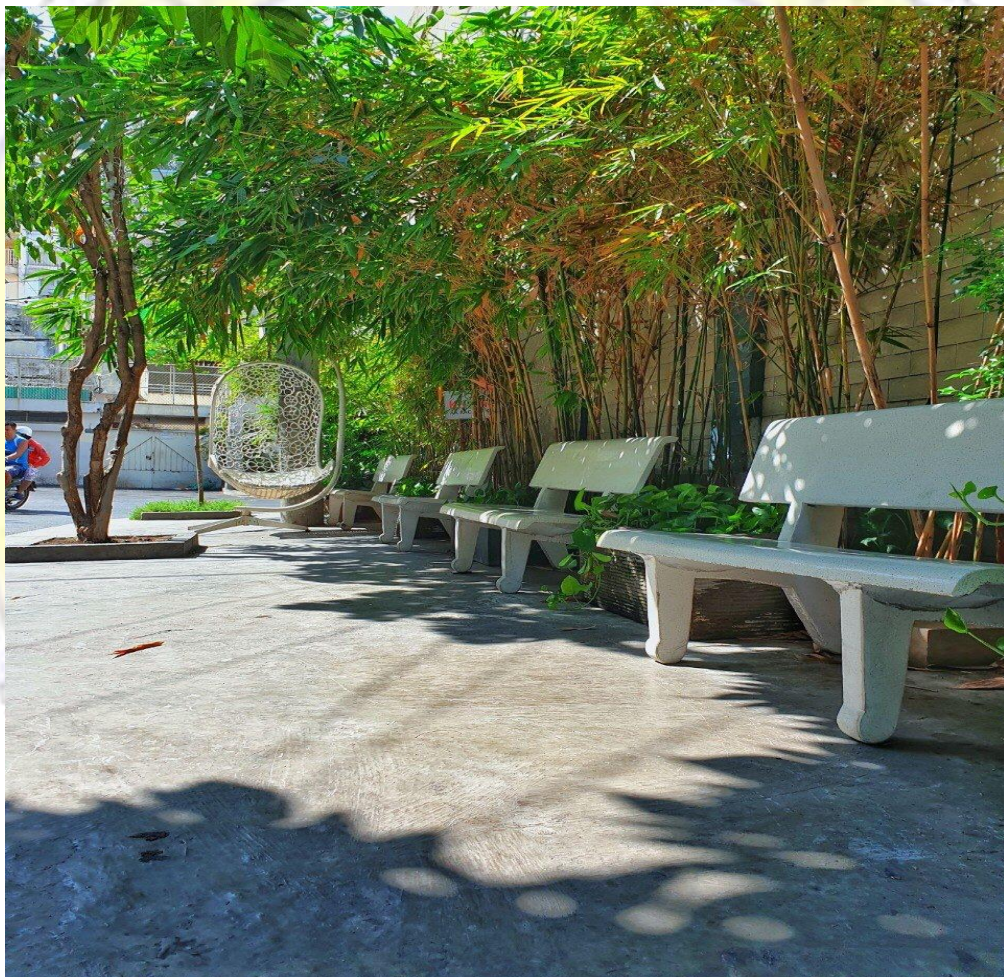
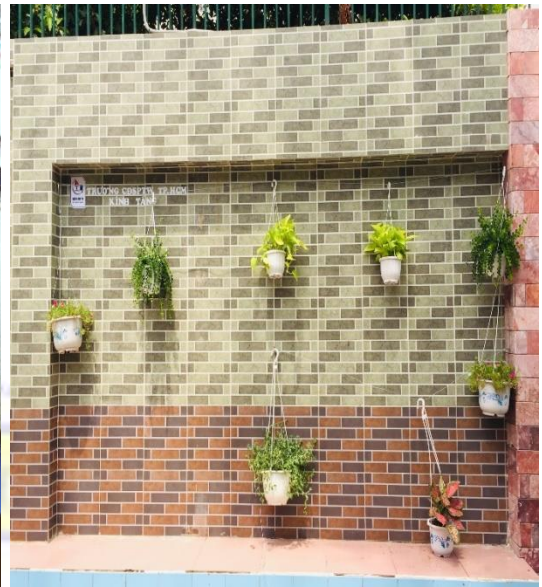
“Mùa xuân là Tết trồng cây
Làm cho đất nước càng ngày càng xuân”

Trường học xanh tươi, con người khỏe mạnh là cơ sở vững chắc để chúng tôi học tập, lao động và sáng tạo.

Như vậy, xây dựng khối đại đoàn kết thống nhất vững chắc trong Đảng là quy luật tồn tại và phát triển của Đảng, là truyền thống quý báu, sức mạnh to lớn của Đảng và nhân dân ta. Để giữ gìn khối đại đoàn kết trong Đảng, đòi hỏi mỗi Đảng viên phải có trách nhiệm xây dựng và giữ gìn đoàn kết thống nhất trên cơ sở đường lối chính trị, nguyên tắc tổ chức và tình thương yêu đồng chí. Cùng cố tổ chức cơ sở Đảng, nhất là ở xã, phường, cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang, đưa toàn bộ chế độ sinh hoạt lãnh đạo, sinh hoạt học tập, sinh hoạt tự phê bình và phê bình thành nề nếp, làm tốt công tác kiểm tra Đảng viên, nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của các tổ chức cơ sở Đảng. Đây là trách nhiệm của toàn Đảng, các tổ chức Đảng, mà trước hết là cơ quan lãnh đạo của Đảng từ trung ương đến cơ sở.

Bác Hồ ra đi đã 50 năm nhưng Người luôn luôn dẫn dắt và dõi theo chúng ta. Với mỗi người dân Việt Nam hễ ai cũng cảm thấy như có Người ở bên cạnh. Bởi một lẽ chúng ta vẫn đi theo con đường của Người, tiếp tục trong sự nghiệp phát triển đất nước.





Hình ảnh tại trường THCS Lạc Hồng (Người chụp: Lan Hương)